UBND TỈNH ĐẮK LẮK **SỞ CÔNG THƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1699 /SCT-VP V/v thông báo cắt giảm thời gian giải quyết đối với một số TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương	*Đắk Lắk, ngày 20 tháng 5 năm 2026*

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Các Hội/Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương và Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Đắk Lắk năm 2026; Sở Công Thương thông báo Danh mục thủ tục hành chính được cắt giảm thời gian giải quyết thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương, như sau:

1. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **30 ngày làm việc** xuống còn **15 ngày làm việc** đối với 04 thủ tục, gồm:

- Cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam *(Mã TTHC 1.000350);*

- Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam *(Mã TTHC 1.005406);*

- Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu *(Mã TTHC: 2.000648);*

- Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam *(Mã TTHC: 2.002608).*

2. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **14 ngày làm việc** xuống còn **10 ngày làm việc** đối với 04 thủ tục, gồm:

- Cấp Giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *(Mã TTHC: 1.013401);*

- Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy

ban nhân dân cấp tỉnh *(Mã TTHC: 1.013411);*

- Cấp Giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *(Mã TTHC: 1.013412);*

- Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *(Mã TTHC: 1.013416).*

3. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **10 ngày làm việc** xuống còn **07 ngày làm việc** đối với 04 thủ tục, gồm:

- Cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng) *(Mã TTHC: 1.013417);*

- Cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh *(Mã TTHC 1.013418);*

- Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *(Mã TTHC: 1.013419);*

- Cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng *(Mã TTHC: 1.013420).*

4. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **16 ngày làm việc** xuống còn từ **14 đến 16 ngày làm việc (tùy trường hợp)** đối với 04 thủ tục, gồm:

- Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 *(Mã TTHC: 1.014728);*

- Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 *(Mã TTHC: 1.014732);*

- Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 *(Mã TTHC: 1.014735);*

- Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 *(Mã TTHC: 1.014733).*

5. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **05 ngày làm việc** xuống còn **03 ngày làm việc** đối với 02 thủ tục, gồm:

- Cấp lại Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất kiểm soát đặc biệt nhóm 2 *(Mã TTHC: 1.014734);*

- Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện *(Mã TTHC: 2.002834).*

6. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **07 ngày làm việc** xuống còn **05 ngày làm việc** đối với 03 thủ tục, gồm:

- Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam *(Mã TTHC: 2.000131);*

- Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương

mại tại Việt Nam *(Mã TTHC: 2.000001);*

- Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài *(Mã TTHC: 2.000133).*

7. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **30 ngày làm việc** xuống còn **05 ngày làm việc** đối với 02 thủ tục, gồm:

- Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu *(Mã TTHC: 2.000669);*

- Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu *(Mã TTHC: 2.000672).*

8. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **20 ngày làm việc** xuống còn **05 ngày làm việc** đối với 02 thủ tục, gồm:

- Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu *(Mã TTHC: 2.000645);*

- Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu *(Mã TTHC: 2.000647).*

9. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **14 ngày làm việc** xuống còn **08 ngày làm việc** đối với 02 thủ tục, gồm:

- Cấp sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam *(Mã TTHC: 2.002605);*

- Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam *(Mã TTHC: 2.002607).*

10. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **15 ngày làm việc** xuống còn **10 ngày làm việc** đối với thủ tục Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam *(Mã TTHC: 1.005405).*

11. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **30 ngày làm việc** xuống còn **07 ngày làm việc** đối với thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu *(Mã TTHC: 2.000673).*

12. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **57 ngày làm việc** xuống còn **43 ngày làm việc** đối với thủ tục Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp *(Mã TTHC: 1.012427).*

13. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **03 ngày làm việc** xuống còn **02 ngày làm việc** đối với thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu *(Mã TTHC: 1.001238).*

14. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **05 ngày làm việc** xuống còn **04 ngày làm việc** đối với thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương *(Mã TTHC: 2.000002).*

15. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **20 đến 40 ngày** xuống còn từ **15 đến**

40 ngày (tùy trường hợp) đối với thủ tục cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam *(Mã TTHC: 2.002604)*.

16. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **14 đến 26 ngày** xuống còn từ **10 đến 26 ngày làm việc (tùy trường hợp)** đối với thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam *(Mã TTHC: 2.002606)*.

17. Cắt giảm thời gian giải quyết từ **20 ngày làm việc** xuống còn **10 ngày làm việc** đối với thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong siêu thị và trung tâm thương mại *(Mã số TTHC: 1.011327)*.

Mọi khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương, đề nghị tổ chức, cá nhân liên hệ với Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh qua số điện thoại 02623.650650 (nhấn phím 7) để được giải đáp, hỗ trợ.

Đề nghị Quý cơ quan quan tâm, phối hợp tuyên truyền và đăng tải lên Trang thông tin điện tử của đơn vị mình để người dân, doanh nghiệp được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT,VP (Vy).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG
TỈNH ĐẮK LẮK

Trần Quốc Toàn